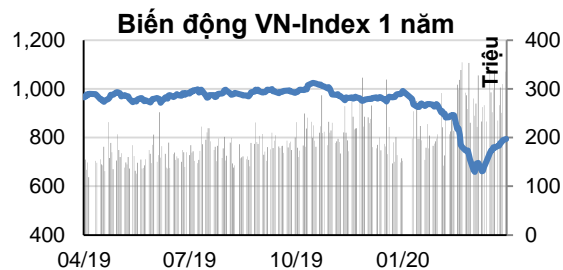


## Biến động thị trường

	20/04	1N (%)	1T (%)
<b>VN Index</b>	794.97	0.68	12.01
<b>GTGD</b>	4,970	(Tỷ đồng)	
<b>Khối ngoại mua ròng</b>	-342	(Tỷ đồng)	

Nguồn: Bloomberg-Finpro



## Trái phiếu và Hàng hóa

	20/04	1T	3T
<b>Lãi suất TPCP 1 năm</b>	2.06%	1.81%	1.15%
<b>Lãi suất TPCP 3 năm</b>	2.24%	2.00%	1.30%
<b>Lãi suất TPCP 10 năm</b>	3.27%	2.91%	3.01%
<b>Dầu WTI (USD/thùng)</b>	14.19	22.43	58.54
<b>Vàng (USD/oz)</b>	1,683	1,499	1,560

Nguồn: Bloomberg

## Chỉ số vĩ mô

Quý	4Q19	3Q19	2Q19
GDP (% n/n)	6.97	7.31	6.73
FDI giải ngân (tỷ USD)	6.16	5.12	4.98
Tháng	02/20	01/20	12/19
CPI (% n/n)	5.40	6.43	5.23
IIP (% n/n)	23.71	-5.51	6.20
Xuất khẩu (% n/n)	33.76	-13.9	10.15
Nhập khẩu (% n/n)	26.08	-10.2	10.98

Nguồn: Bloomberg, FIA, GSO, IHS Markit, Nikkei

## Lợi nhuận doanh nghiệp

HSX	Hiện tại	4Q19	3Q19
Tăng trưởng (% n/n)		22.7	17.6
TTM PER (x)	12.4	14.9	16.5

Nguồn: Bloomberg, Finpro

## Trần Trương Mạnh Hiếu

**BP Chiến lược – Trưởng nhóm**

(+84 28) 3914 8585 - Ext: 1464

hie.u.ttm@kisvn.vn

## Tiếp cận mốc 800 điểm

Thị trường chứng khoán Việt Nam ghi nhận sự hồi phục trong ngày nhờ lực cầu gia tăng trên nhóm cổ phiếu ngành năng lượng trong phiên giao dịch ngày hôm qua. Một diễn biến khác, ngân hàng trung ương Trung Quốc, PBoC vừa cắt giảm lãi suất cho vay 1 năm xuống còn 3.85% từ mức 4.05% để chống lại COVID-19.

Kết thúc, chỉ số VN-Index tăng 0.68%, đóng cửa ở mức 794.9 điểm. Khối lượng giao dịch được cải thiện ở mức 4,970 tỷ đồng. Độ rộng thị trường tích cực, với 199 mã tăng so với 120 mã giảm, cho thấy tâm lý lạc quan. Chiều đối lập, chỉ số HNX-Index lại điều chỉnh 0.71% xuống mức 109.6 điểm do ACB và SHB, hai cổ phiếu đóng góp nhiều nhất trong chỉ số, giảm mạnh -1.4% và 3.3%.

Mặc dù, giá dầu WTI điều chỉnh về quanh vùng 15 đô la mỗi thùng nhưng nhóm cổ phiếu ngành dầu khí vẫn dẫn dắt xu hướng chung với tâm điểm là các mã GAS (+1.6%), PVS (+5.7%), PLX (+6.0%), BSR (+1.6%), POW (+4.0%) và OIL (+14.1%). Đáng chú ý, PVT và PVD tăng trần.

Hơn nữa, một số thành phần của VN30-Index cũng phục hồi hơn 1% với sự bứt phá từ HPG (+2.4%), MWG (+2.8%), SAB (+6.9%) và SBT (+3.0%).

Ngược lại, áp lực bán đã đẩy nhóm cổ phiếu ngân hàng đi xuống với CTG (-1.2%), BID (-0.8%), HDB (-0.7%), MBB (-2.1%), STB (-1.8%) và VPB (-2.1%). Trong khi đó, ngành chứng khoán đóng cửa trong sắc đỏ với sự suy yếu từ HCM (-2.1%) và VND (-3.7%).

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán mạnh với giá trị ròng 349 tỷ đồng trên sàn HSX. VIC, DBC và VNM bị bán nhiều nhất với giá trị ròng lần lượt là 65 tỷ đồng, 48 tỷ đồng và 42 tỷ đồng. Về phía mua, HPG, PLX và VRE đứng đầu danh sách.

Về mặt kỹ thuật, VN-Index tiếp tục duy trì giai đoạn tăng trưởng ngắn hạn nhờ sự lạc quan trong tâm lý nhà đầu tư. Bên cạnh đó, kháng cự mạnh trong ngắn hạn của chỉ số là mốc 800 điểm. Do đó, nhà đầu tư có thể bắt đầu giải ngân trở lại và tập trung vào nhóm cổ phiếu dẫn dắt tại các phiên tích lũy.

## Điểm tin

**Giá dầu thô WTI của Mỹ giảm sâu đến mức thấp nhất kể từ 1999.** Trong phiên giao dịch mở cửa đầu tuần, giá hợp đồng tương lai dầu thô WTI tháng 5 giảm về mức kỷ lục 14.25 USD một thùng, ghi nhận tại 8:29 GMT. Mặc dù, tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ hàng đầu thế giới OPEC+ đã đạt được thỏa thuận lịch sử về việc cắt giảm gần 10 triệu thùng dầu mỗi ngày, nhưng việc giá dầu WTI giảm sâu hiện tại cho thấy nhu cầu về dầu thô trên toàn cầu cũng đang ở mức rất thấp do các nền kinh tế đang bị ảnh hưởng nặng bởi đại dịch COVID-19. Một số lo ngại gần đây về việc các kho dự trữ dầu tại Mỹ sẽ sớm đạt mức giới hạn nếu nhu cầu về dầu tiếp tục giảm trong một vài tháng sắp tới. Ngoài ra, một số thông tin cung cấp rằng trữ lượng dầu trên biển hiện đang ở mức kỷ lục 160 triệu thùng. (Intercontinental Exchange, Reuters)

**Doanh thu của FPT đạt 6,630 tỷ đồng trong quý 1/2020.** Công ty FPT (HOSE: FPT) cho biết doanh thu hợp nhất quý I đạt 6,631 tỷ đồng, tăng 17% n/n, lợi nhuận trước thuế đạt 1,142 tỷ đồng, tăng 18.9% n/n. Cụ thể, biên lợi nhuận trước thuế mảng dịch vụ viễn thông quý I tăng từ 13.9% lên 15.6%. Khối công nghệ chiếm tỷ trọng chủ yếu trong doanh thu nhưng khối viễn thông đóng góp chủ yếu trong lợi nhuận. (ndh.vn)

# Thống kê thị trường

## SÀN GIAO DỊCH HSX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
VN-Index	<b>794.97</b>	5.37	0.68	SL CP tăng giá	199
KLGD ('000 cổ phiếu)	336,053	27,251	8.82	SL CP giảm giá	120
GTGD (tỷ VND)	4,970	-295	-5.61	SL CP không đổi	61

### Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
SAB	176,900	11,500	2.11
PLX	43,900	2,500	0.92
HVN	27,650	1,800	0.73
GAS	68,800	1,100	0.60
VCB	71,900	500	0.53

### Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
MSN	59,400	-1,200	-0.401
BID	37,100	-300	-0.345
VPB	21,000	-450	-0.316
CTG	19,850	-250	-0.266
MBB	16,650	-350	-0.244

### Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
DBC	26,050	7.05	199.3
HPG	21,200	9.42	198.4
MWG	84,300	2.18	183.7
MBB	16,650	10.90	183.1
VNM	100,000	1.47	147.6

### Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Năng lượng	6.27	1.06
Nguyên vật liệu	2.55	0.73
TD thiết yếu	1.95	2.22
TD không thiết yếu	1.90	0.42
Dịch vụ tiện ích	1.76	0.97

### Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Tài chính	-0.46	-1.07

## SÀN GIAO DỊCH HNX

		Tăng / Giảm	Tăng / Giảm (%)	Thống kê tăng/giảm	
HNX-Index	<b>109.68</b>	-0.78	-0.71	SL CP tăng giá	135
KLGD ('000 cổ phiếu)	72,177	18,585	34.68	SL CP giảm giá	70
GTGD (tỷ VND)	695	137	24.54	SL CP không đổi	160

### Top 5 cổ phiếu Leader

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
PVS	12,900	700	0.17
DGC	25,600	1,200	0.09
NET	49,500	4,500	0.07
PGS	20,400	1,800	0.06
TIG	5,900	500	0.04

### Top 5 cổ phiếu Laggard

Mã CP	Giá	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	VND	VND	Điểm
SHB	17,400	-600	-0.80
ACB	20,700	-300	-0.48
NVB	8,000	-200	-0.08
VCS	62,500	-2,000	-0.07
OCH	6,600	-500	-0.05

### Top 5 CP thanh khoản (GD khớp lệnh)

Mã CP	Giá	KLGD	GTGD
	VND	triệu cp	tỷ đồng
PVS	12,900	10.10	126.5
SHB	17,400	4.94	86.5
ACB	20,700	3.06	63.7
VCS	62,500	0.87	55.1
SHS	8,900	3.71	33.8

### Top 5 Ngành Tăng

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
Năng lượng	4.91	0.25
TD thiết yếu	2.67	0.16
Y Tế	2.22	0.05
Dịch vụ tiện ích	1.75	0.01
Khác	1.45	0.00

### Top 5 Ngành Giảm

Ngành	Tăng/ Giảm	Tác động Index
	%	Điểm
TD không thiết yếu	-2.07	-0.04
Tài chính	-1.56	-1.28
Nguyên vật liệu	-0.27	-0.00

## Giao dịch khối ngoại

### HOSE

#### Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
HPG	21,200	34.1	5.7	28.4
PLX	43,900	7.2	0.5	6.7
VRE	26,200	39.3	33.7	5.6
GEX	16,800	5.1	0.3	4.9
SSI	13,700	5.9	1.9	3.9

#### Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VIC	96,200	1.8	67.5	-65.7
DBC	26,050	1.4	49.8	-48.4
VNM	100,000	79.0	121.8	-42.8
DPM	14,850	1.4	28.0	-26.6
MSN	59,400	5.4	31.0	-25.6

### HNX

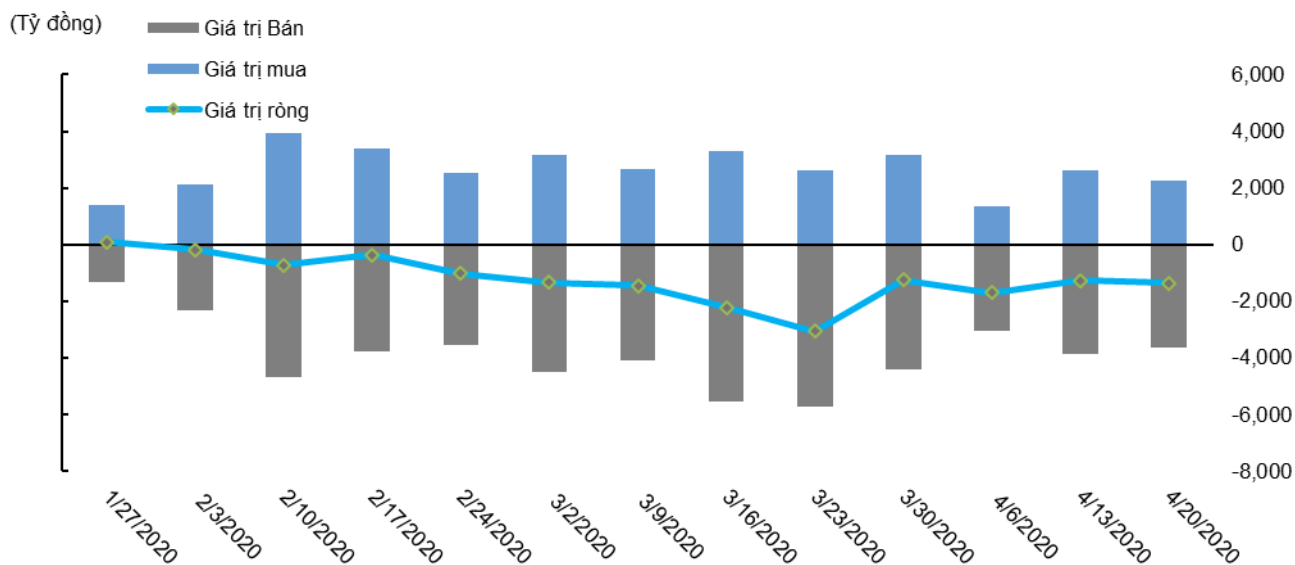
#### Top 5 CP nước ngoài mua ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
VCS	62,500	0.1	0.0	0.1
INN	24,600	0.1	0.0	0.1
THB	8,500	0.1	0.0	0.1
SD5	4,700	0.0	0.0	0.0
IDV	34,800	0.0	0.0	0.0

#### Top 5 CP nước ngoài bán ròng

Mã CP	Giá CP	GT mua	GT bán	Mua ròng
	VND	Tỷ đồng	Tỷ đồng	Tỷ đồng
PVS	12,900	0.0	11.9	-11.9
SHB	17,400	0.0	10.6	-10.5
HUT	1,700	0.0	7.2	-7.2
PLC	15,700	0.4	1.7	-1.3
LAS	6,000	0.1	1.3	-1.2

### Diễn biến giao dịch khối ngoại



## Lịch sự kiện

Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Mã	Sàn	Nội dung sự kiện	Tỷ lệ	Giá trị
04/21/2020	05/04/2020	HRB	Upcom	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
04/21/2020		TCD	HSX	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản		
04/22/2020		DST	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
04/22/2020		CMK	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
04/23/2020	04/23/2020	HSG	HSX	Phát hành cổ phiếu	5%	
04/24/2020	05/20/2020	PPS	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
04/24/2020	05/15/2020	DHT	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
04/24/2020	05/15/2020	DHT	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
04/24/2020	05/15/2020	PTL	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
04/24/2020	05/12/2020	DRL	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	9.20%	920
04/24/2020	05/12/2020	DRL	HSX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.80%	580
04/24/2020	05/11/2020	PHN	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15%	1,500
04/24/2020	05/08/2020	PDB	HNX	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10%	1,000
04/24/2020		NUE	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
04/24/2020		NHP	HNX	Đại hội Đồng Cổ đông		
04/24/2020		VRE	HSX	Đại hội Đồng Cổ đông		
04/24/2020		VEF	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		
04/24/2020		VNB	Upcom	Đại hội Đồng Cổ đông		

## Đấu giá cổ phần khác

Ngày đấu giá	Mã CK	Công ty	Vốn điều lệ (Tỷ đồng)	SLCP bán	Giá khởi điểm (đồng)	Ghi chú
22/04/2020	HND	CTCP Nhiệt điện Hải Phòng	5,000.0	45,000,000	26,000	Đấu giá cả lô
20/04/2020	VSH	CTCP Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hình	2,062.0	63,016,948	31,931	-
13/04/2020	TSB	CTCP Ấc quy Tia Sáng	67.5	3,440,252	32,800	-
10/04/2020	SOUTHCHIMEX	CTCP Xuất nhập khẩu Hóa chất Miền Nam	9.4	461,516	253,300	-

## Liên hệ

### Trụ sở chính

Tầng 3, Tòa nhà TNR,  
180-192 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP.HCM.  
ĐT: (+84 28) 3914 8585  
Fax: (+84 28) 3821 6899

### PGD Phạm Ngọc Thạch

Lầu 03, 62A Phạm Ngọc Thạch,  
Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh  
Điện thoại: (+84 28) 7108 1188  
Fax: (+84 28) 3820 9229

### Chi nhánh Hà Nội

Lầu 06, Tòa nhà CTM,  
299 Cầu Giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội  
Điện thoại: (+84 24) 3974 4448  
Fax : (+84 24) 3974 4501

### PGD Bà Triệu

Lầu 06, 74 Bà Triệu, P. Hàng Bài,  
Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Điện thoại: (+84 24) 7106 3555  
Fax: (+84 24) 3632 0809

### PGD Láng Hạ

P.504A, Lầu 05, Tòa nhà TĐL,  
22 Láng Hạ, Quận Đống Đa, Hà Nội  
Điện thoại: (+84 24) 7108 1188  
Fax : (+84 24) 3244 4150

## Phòng Phân tích

### Hoàng Huy

Trưởng phòng Phân tích  
(+84 28) 3914 8585 (x1450)  
huy.hoang@kisvn.vn

## Phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức

### Lâm Hạnh Uyên

Trưởng phòng Môi Giới Khách hàng Tổ chức  
(+84 28) 3914 8585 (x1444)  
uyen.lh@kisvn.vn

## Khuyến cáo

Bản báo cáo này do **Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam (KIS)** phát hành với sự đóng góp của các chuyên gia của KIS được nêu trong báo cáo. Báo cáo này được viết nhằm mục đích cung cấp thông tin cho khách hàng là các tổ chức đầu tư, các chuyên gia hoặc các khách hàng cá nhân của KIS tại Việt Nam.

Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào ý kiến tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh.

Khi viết bản báo cáo này, chúng tôi dựa vào các nguồn thông tin công khai và các nguồn thông tin đáng tin cậy khác, và chúng tôi giả định các thông tin này là đầy đủ và chính xác, mặc dù chúng tôi không tiến hành xác minh độc lập các thông tin này. KIS không đưa ra - một cách ẩn ý hay rõ ràng - bất kỳ đảm bảo, cam kết hay khai trình nào và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác và đầy đủ của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này.

Các nhận định, đánh giá và dự đoán trong báo cáo này được đưa ra dựa trên quan điểm chủ quan của chúng tôi vào thời điểm đưa ra báo cáo này và có thể thay đổi bất kỳ lúc nào mà không cần báo trước.

KIS có thể đã, đang và sẽ tiếp tục thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư hoặc tiến hành các công việc kinh doanh khác cho các công ty được đề cập đến trong báo cáo này. Ngoài ra, KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có liên quan đến việc viết hay phát hành báo cáo này có thể đã, đang và sẽ mua hoặc bán có kỳ hạn chứng khoán hoặc chứng khoán phái sinh (bao gồm quyền chọn) của các công ty được đề cập trong báo cáo này, hoặc chứng khoán hay chứng khoán phái sinh của công ty có liên quan theo cách phù hợp hoặc không phù hợp với báo cáo và các ý kiến nêu trong báo cáo này. Vì thế, nhà đầu tư nên ý thức rằng KIS cũng như các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên của KIS có thể có xung đột lợi ích mà điều đó có thể ảnh hưởng đến nhận định.

Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của KIS.